

Số: 74/2019/QĐST-HNGĐ

Đông Hưng, ngày 17 tháng 4 năm 2019.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HƯNG

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 54/2019/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 4 năm 2019, về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Anh Nguyễn Văn M, sinh năm 1990; địa chỉ: Thôn Tân L, xã Hoa L, huyện Đông H, tỉnh Thái Bình.

2. Chị Vũ Thị Th, sinh năm 1991; địa chỉ: Thôn Th, xã Vân T, huyện Phú X, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn M và chị Vũ Thị Th tìm hiểu tự nguyện, đăng ký kết hôn tại UBND xã Hoa L, huyện Đông H, tỉnh Thái Bình vào ngày 24/4/2012, là hôn nhân hợp pháp.

Sự thỏa thuận của Anh M và chị T về việc thuận tình ly hôn là tự nguyện, không bị ép buộc, không trái pháp luật và đạo đức xã hội. Cuộc sống chung của anh chị không mang lại hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được, vợ chồng sống ly thân từ tháng 6/2018. Nay cả hai đều không muốn duy trì đời sống hôn nhân. Vì vậy, cần công nhận cho anh M và chị T được thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh Nguyễn Văn M và chị Vũ Thị Th có 01 con chung là Nguyễn Thị Th, sinh ngày 20/4/2012. Ly hôn, anh M và chị T thống nhất, chị T là người trực tiếp nuôi con chung, anh M có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng là 1.000.000 đồng, thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 4/2019 đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Thỏa thuận của anh M và chị T về việc nuôi con là phù hợp với pháp luật, nên được Tòa án chấp nhận.

[3] Về tài sản: Anh Nguyễn Văn M và chị Vũ Thị Th không yêu cầu giải quyết, nên Tòa án không đặt ra xem xét.

[4] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Việc anh M nhận chịu toàn bộ lệ phí giải quyết việc dân sự là tự nguyện, nên được Tòa án chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày Tòa án thụ lý việc dân sự đã được Trung tâm hòa giải, đối thoại lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 08 tháng 4 năm 2019 (Các đương sự không đồng ý đoàn tụ nhưng đã thực sự tự nguyện thuận tình ly hôn và thỏa thuận được với nhau về các vấn đề có liên quan), không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn M và chị Vũ Thị Th.

- Về con chung: Chị Vũ Thị Th là người trực tiếp nuôi con Nguyễn Thị Th, sinh ngày 20/4/2012, anh Nguyễn Văn M có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng là 1.000.000 đồng, thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 4/2019 đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Anh Nguyễn Văn M có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung; Anh Nguyễn Văn M và chị Vũ Thị Th có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con khi cần thiết.

- Về tài sản: Anh Nguyễn Văn M và chị Vũ Thị Th không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Anh Nguyễn Văn M nhận chịu cả 300.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự. Chuyển số tiền 300.000 đồng anh M nộp tạm ứng lệ phí tại biên lai thu số 0007962 ngày 09/4/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Hưng thành lệ phí giải quyết việc dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Đông Hưng;
- Cơ quan thực hiện ĐKKH: UBND xã Hoa L, huyện Đông H, tỉnh Thái Bình;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

Lê Kiên Trung